

Bản án số: 192/2024/HS-ST
Ngày 18-7-2024

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

TÒA ÁN NHÂN DÂN QUẬN HÀ ĐÔNG, THÀNH PHỐ HÀ NỘI

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Ngô Thị Ánh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Cao Biên và ông Nguyễn Ngọc Minh

- Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Chí Hiệp, Thư ký Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Ông Đặng Hoài An - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2024 tại trụ sở Tòa án nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 171/2024/TLST-HS ngày 21 tháng 6 năm 2024 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 182/2024/QĐXXST-HS ngày 05 tháng 7 năm 2024 đối với bị cáo:

TÔ BÁ ĐỨC, sinh năm 1978; ĐKKHKT: P H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội; nghề nghiệp: lao động tự do; trình độ văn hoá (học vấn): Lớp 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: nam; tôn giáo: không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Tô Văn L (đã chết) và bà Phạm Thị N; chưa có vợ, con; tiền sự: không;

Tiền án:

- Bản án hình sự phúc thẩm số 1671 ngày 14/11/1996 của Tòa phúc thẩm Tòa án nhân dân tối cao tại Hà Nội xử phạt Tô Bá Đ 48 tháng tù về tội Cướp giật tài sản của công dân, 03 tháng tù về tội Trộm cắp tài sản của công dân, tổng hợp hình phạt chung 02 tội là 51 tháng tù; chấp hành xong hình phạt tù ngày 30/8/1998;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 48 ngày 14/02/2001 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, thành phố Hà Nội xử phạt Tô Bá Đ 46 tháng tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 14/3/2004;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2006/HSST ngày 14/7/2006 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Tô Bá Đ 08 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy, phạt bổ sung 6.000.000 đồng; chấp hành xong hình phạt tù ngày 16/10/2012;

- Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2013/HSST ngày 19/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, thành phố Hà Nội xử phạt Tô Bá Đ 09 năm tù về tội Tàng trữ trái phép chất ma túy; chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2022.

Đều chưa được xóa án tích.

Bị bắt quả tang, tạm giữ, tạm giam: từ ngày 11/3/2024; hiện đang bị tạm giam tại Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố H; có mặt tại phiên tòa.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án: Anh Lê Anh D, sinh năm 1975; nơi cư trú: Số D Ngõ A T, phường V, quận H, thành phố Hà Nội; vắng mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 13 giờ 30 phút ngày 11/3/2024, Tô Bá Đ gọi điện thoại từ số thuê bao 0374668585 đến số thuê bao 0346328272 của Lê Anh D, D và Đ hẹn nhau đến quán nước dãy K-ốt đối diện trường Đại học Đ1 thuộc địa phận phường P, quận H, thành phố Hà Nội. Đ đi xe ôm từ nhà tại P H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội đến chỗ hẹn với D. D hỏi mua của Đ 700.000 đồng ma túy đá, Đ đồng ý và bảo D đưa tiền trước, D đưa cho Đ số tiền 700.000 đồng. Đ cầm tiền rồi đi xe ôm đến khu vực B, quận H để tìm mua ma túy đá bán lại cho D. Khi đến nơi, Đ xuống xe rồi đi bộ và gặp một người nam giới không quen biết khoảng 60 tuổi giống người nghiện ma túy nên Đ lại gần hỏi “có ma túy đá bán không?”, người nam giới hiểu ý Đ muốn mua ma túy nên trả lời “có, mua bao nhiêu?”, Đ nói “bán cho 500.000 đồng”, người nam giới đồng ý. Đ lấy trong người ra số tiền 500.000 đồng đưa cho người nam giới, người nam giới cầm tiền và đưa cho Đ 01 túi nilon màu trắng bên trong chứa ma túy. Đ cất túi ma túy vào túi quần bên trái phía trước đang mặc rồi đi xe ôm về chỗ Đ đang đợi. Khi đi đến dãy K-ốt đối diện trường Đại học Đ1 thì Đ xuống xe trả tiền xe ôm và đi bộ về phía D đang ngồi. Đến 15 giờ cùng ngày, khi Đ và D vừa gặp nhau, Đ chưa kịp giao số ma túy đá cho D thì bị lực lượng Công an kiểm tra phát hiện, lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong toàn bộ vật chứng, gồm:

- 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng (thu tại túi quần bên trái phía trước Tô Bá Đ đang mặc);

- 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng lắp sim số 0374668585 (do Tô Bá Đ giao nộp);

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen lắp sim số 0346328272 (do Lê Anh D giao nộp).

Kết luận giám định số 2002/KL-KTHS ngày 20/3/2024 của Phòng K1 - Công an thành phố H, kết luận: Tinh thể màu trắng bên trong 01 túi nilon màu trắng là ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,243 gam.

Ngày 12/3/2024, Cơ quan điều tra tiến hành khám xét khẩn cấp chỗ ở của Tô Bá Đ tại P H, phường N, quận B, thành phố Hà Nội nhưng không thu giữ gì liên quan đến hành vi phạm tội.

Trong giai đoạn điều tra, Tô Bá Đ đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình.

Cáo trạng số 167/CT-VKS-HĐ ngày 20/6/2024 của Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội truy tố bị cáo Tô Bá Đ về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông, thành phố Hà Nội luận tội cho rằng tại phiên tòa bị cáo đã khai nhận hành vi phạm tội, phù hợp với tài liệu có trong hồ sơ vụ án nên giữ nguyên nội dung truy tố. Hành vi của bị cáo xâm phạm chính sách quản lý Nhà nước về ma túy, là nguyên nhân của các tội phạm khác. Bị cáo có đủ năng lực hành vi, nhân thân rất xấu, nhiều lần bị xét xử nhưng không lấy làm bài học mà vẫn tiếp tục phạm tội, thể hiện ý thức coi thường pháp luật, cần xử lý nghiêm khắc, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian để giáo dục, cải tạo bị cáo. Tuy nhiên, bị cáo đã thành khẩn khai báo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự. Đề nghị Hội đồng xét xử: Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo từ 07 năm 06 tháng đến 08 năm tù. Không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo.

Xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu sung công quỹ Nhà nước 02 điện thoại di động; tịch thu tiêu hủy 01 phong bì chứa ma túy.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của những người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng đã thực hiện trong vụ án đều hợp pháp.

[2] Về đánh giá chứng cứ trong vụ án: lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo trong giai đoạn điều tra, truy tố; phù hợp với lời khai của người làm chứng, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án, biên bản bắt người phạm tội quả tang, kết luận giám định và các tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Có đủ cơ sở để kết luận: Chiều ngày 11/3/2024, Tô Bá Đ gặp Lê Anh D tại quán nước dãy K-ốt đối diện trường Đại học Đ1 thuộc địa phận phường P, quận H, thành phố Hà Nội. D hỏi mua của Đ ma túy đá và đưa cho Đ số tiền 700.000 đồng. Đ cầm tiền rồi đi mua của một người không quen biết 0,243 gam Methamphetamine hết 500.000 đồng. Đến 15 giờ cùng ngày, khi Đ quay lại để giao ma túy cho D nhưng chưa kịp giao thì bị bắt quả tang, thu giữ vật chứng. Số tiền 200.000 đồng hưởng lợi Đ đã chi tiêu hết.

Hành vi của bị cáo Tô Bá Đ là mua bán trái phép chất ma túy. Nhân thân bị cáo đã 04 lần bị kết án. Bản án hình sự sơ thẩm số 48 ngày 14/02/2001 của Tòa án nhân dân quận Đống Đa, bị cáo bị xác định tái phạm; Bản án hình sự sơ thẩm số 258/2006/HSST ngày 14/7/2006 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình và Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2013/HSST ngày 19/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình đều xác định bị cáo phạm tội thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm. Đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 332/2013/HSST ngày 19/12/2013 của Tòa án nhân dân quận Ba Đình, bị cáo chấp hành xong hình phạt tù ngày 24/3/2022. Áp dụng các điều 53, 70, khoản 2 Điều 73 của Bộ luật Hình sự, bị cáo chưa được xóa án tích đối với cả 04 bản án, lần phạm tội này thuộc trường hợp tái phạm nguy hiểm, thỏa mãn dấu hiệu của tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự, Viện kiểm sát nhân dân quận Hà Đông truy tố bị cáo về tội Mua bán trái phép chất ma túy theo quy định tại điểm q khoản 2 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017 là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Xem xét tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi và các tình tiết có ảnh

hưởng đến trách nhiệm hình sự của bị cáo thấy rằng: bị cáo biết rõ tác hại của ma túy, nhiều lần bị kết án tội phạm về ma túy nhưng vẫn mua bán trái phép chất ma túy để thu lợi bất chính, hành vi của bị cáo đã góp phần làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có nhân thân rất xấu, nhiều lần tái phạm, tái phạm nguy hiểm; mới chấp hành xong hình phạt tù lại tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, cần xử lý nghiêm, áp dụng hình phạt tù đối với bị cáo, cách ly bị cáo khỏi đời sống xã hội một thời gian mới đủ tác dụng trừng trị, giáo dục bị cáo thành người làm ăn chân chính; đồng thời răn đe phòng ngừa tội phạm.

[4] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ:

- Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự;
- Bị cáo đã thành khẩn khai nhận hành vi phạm tội nên được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự để giảm nhẹ hình phạt.

[5] Bị cáo được trừ thời gian tạm giữ, tạm giam vào hình phạt tù, cứ mỗi ngày tạm giữ, tạm giam được tính trừ một ngày tù.

[6] Về việc áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:

- Bị cáo Tô Bá Đ nhận của Lê Anh D 700.000 đồng, mua ma túy hết 500.000 đồng, thu lợi bất chính 200.000 đồng, Đ khai đã ăn tiêu hết nên cần truy thu của Đ 200.000 đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Đối với 01 túi nilon màu trắng kích thước (2x2)cm bên trong chứa tinh thể màu trắng thu giữ của bị cáo Đ, bên trong chứa ma túy loại Methamphetamine, khối lượng 0,243 gam, sau khi Cơ quan giám định trích mẫu 0,040 gam, số ma túy còn lại sau giám định được cho vào phong bì dán kín, tại các mép dán có chữ ký của Tô Bá Đ, cán bộ Công an Nguyễn Huy T, giám định viên Trương Trọng V. Xét thấy, ma túy là vật Nhà nước cấm lưu hành cần tịch thu tiêu hủy.

- Đối với 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus màu vàng lắp sim số 0374668585 do Tô Bá Đ giao nộp, tài liệu điều tra chứng minh Đ dùng điện thoại liên hệ với D về việc mua bán ma túy nên tịch thu sung vào Ngân sách Nhà nước;

- 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen lắp sim số 0346328272 thu giữ của Lê Anh D, kết quả điều tra xác định hành vi của D chưa đến mức bị xử lý, do đó cần trả lại D chiếc điện thoại.

[7] Về các vấn đề khác:

- Về nguồn gốc ma túy đã bị thu giữ: Tô Bá Đ khai mua của người nam giới

không quen biết tại khu vực B, quận H. Ngoài lời khai của Đ, không có tài liệu, chứng cứ nào khác nên Cơ quan điều tra không có cơ sở điều tra làm rõ.

- Đối với Lê Anh D đã đưa cho Đ 700.000 đồng để Đ đi mua ma túy nhưng D chưa nhận được ma túy, kết quả xét nghiệm thử chất ma túy đối với D thể hiện âm tính. Cơ quan điều tra chưa đủ cơ sở để xử lý mà chỉ giáo dục nhắc nhở và thông báo về địa phương là thỏa đáng và phù hợp với pháp luật.

[8] Bị cáo phải chịu án phí; bị cáo, người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Tuyên bố bị cáo Tô Bá Đ phạm tội Mua bán trái phép chất ma túy.

Áp dụng điểm q khoản 2 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Tô Bá Đ 07 (bảy) năm 06 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 11/3/2024.

2. **Về việc áp dụng biện pháp tư pháp và xử lý vật chứng:** Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015; căn cứ Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

- Truy thu của bị cáo Tô Bá Đ tiền thu lợi bất chính, số tiền 200.000 (hai trăm nghìn) đồng để sung vào Ngân sách Nhà nước.

- Tịch thu của Tô Bá Đ để sung vào Ngân sách Nhà nước 01 điện thoại di động Iphone 6s Plus, màu vàng, lắp sim số 0374668585, đã qua sử dụng;

- Tịch thu tiêu hủy 01 phong bì dán kín (chứa ma túy Methamphetamine), tại các mép dán có chữ ký của Tô Bá Đ, cán bộ Công an Nguyễn Huy T, giám định viên Trương Trọng V;

- Trả lại anh Lê Anh D 01 điện thoại di động Nokia 105 màu xanh đen, lắp sim số 0346328272, đã qua sử dụng.

Toàn bộ số vật chứng trên hiện đang lưu giữ tại Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội theo Biên bản giao nhận vật chứng ngày 16/7/2024 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận H, thành phố Hà Nội và Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông, thành phố Hà Nội.

3. Về án phí: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự; Điều 23 Nghị quyết số 326/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án, bị cáo Tô Bá Đ phải nộp 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

4. Áp dụng các điều 331, 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự: Án xử công khai sơ thẩm, bị cáo có mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án 18/7/2024; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án vắng mặt tại phiên tòa có quyền kháng cáo phần bản án liên quan đến mình trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc ngày bản án được niêm yết tại trụ sở Ủy ban nhân dân xã (phường, thị trấn) nơi đương sự cư trú, hoặc cư trú cuối cùng.

Nơi nhận:

- Công an quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân quận Hà Đông;
- Chi cục Thi hành án dân sự quận Hà Đông;
- Viện Kiểm sát nhân dân thành phố Hà Nội;
- Bị cáo;
- Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan đến vụ án;
- Trại Tạm giam số 2 Công an thành phố Hà Nội;
- Lưu Hồ sơ vụ án, V.Phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Ngô Thị Ánh